TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆTNAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **182** /2019/QĐST-HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 03 tháng 5 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 229/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh **Nguyễn Mạnh H** - sinh năm: 1983

Chứng minh thư nhân dân số 013468667 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 10/02/2012.

Chị **Nông Thu T** – sinh năm: 1987

Chứng minh thư nhân dân số 013468660 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 09/02/2012.

Cùng ĐKHKTT và cư trú tại: P 402, tầng 3 tổ 23 phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nông Thu T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/9/2011 tại Ủy ban nhân dân phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 7 năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do hai vợ chồng không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nông Thu T đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nay, mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, không thể khắc phục được, anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh H và chị T là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, thực tế anh H và chị T đã sống ly thân, mỗi người ở một nhà. Việc thuận tình ly hôn giữa anh H và chị T là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nông Thu T xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Chính C (nam) sinh ngày 23/11/2012. Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nông Thu T thỏa thuận, sau ly hôn, chị Nông Thi T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Chính C đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác

của Tòa án. Anh H và chị T tự nguyện thống nhất thỏa thuận, anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị T là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/tháng kể từ tháng 5 năm 2019 cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Xét thấy, sự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh H và chị T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nông Thu T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết.

[4] Về lệ phí Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nông Thu T thống nhất thỏa thuận để chị T chịu toàn bộ lệ phí theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, tài sản khi ly hôn ngày 19/4/2019 của Trung tâm hòa giải – đối thoại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mạnh H và chị Nông Thu T.

- Về con chung: Sau ly hôn, chị Nông Thu T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Chính C (nam) sinh ngày 23/11/2012 đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Anh Nguyễn Mạnh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nông Thu T là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/tháng kể từ tháng 5 năm 2019 cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Anh Nguyễn Mạnh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nông Thu T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nông Thu T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2015/0006951 ngày 19/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Thu Hương